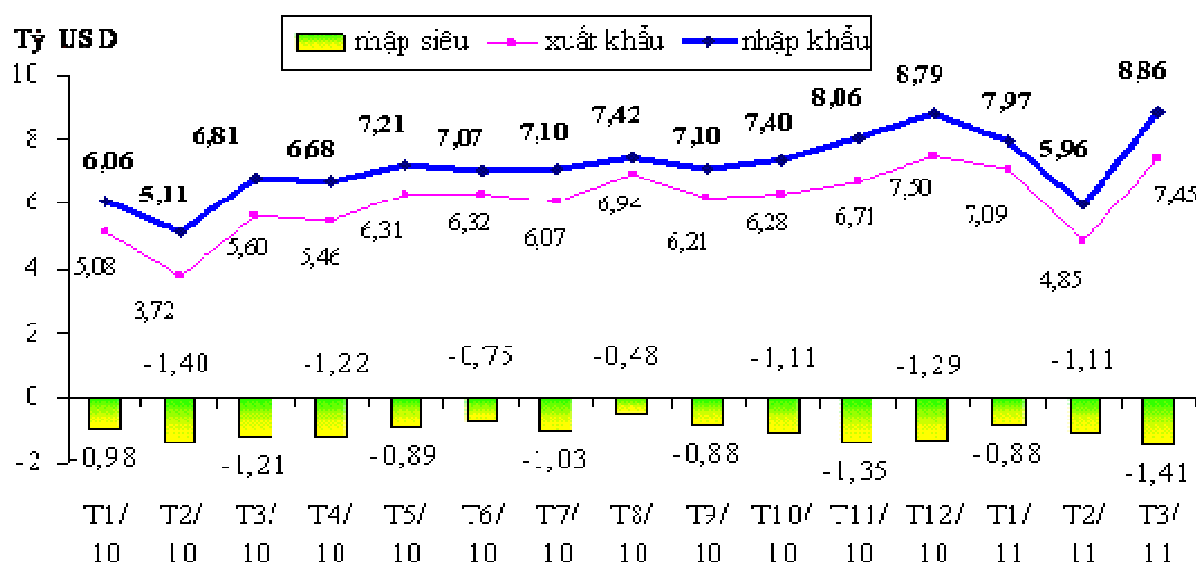


TÌNH HÌNH HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM TRONG THÁNG 3 VÀ QUÝ I NĂM 2011

1. Đánh giá chung

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong tháng 3/2011 đạt mức cao nhất từ trước đến nay với tổng trị giá hơn 16,3 tỷ USD, tăng 31,6% so với kết quả thực hiện của tháng 3/2010; trong đó: xuất khẩu là 7,45 tỷ USD, tăng 33,5% và nhập khẩu là 8,86 tỷ USD, tăng 30,1%.

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và nhập siêu từ tháng 01/2010 đến tháng 3/2011 của Việt Nam



Như vậy, tính từ đầu năm đến hết tháng 3/2011, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt 42,77 tỷ USD, tăng 32,1% so với kết quả thực hiện cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu đạt 19,64 tỷ USD, tăng 36,4% và nhập khẩu là 23,13 tỷ USD, tăng 28,6%.

Với kết quả xuất khẩu, nhập khẩu như trên thì cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam trong tháng 3 thâm hụt là 1,41 tỷ USD, tăng 26,7% so với tháng trước và bằng 18,9% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Đây cũng là tháng có mức nhập siêu cao nhất kể từ tháng 01/2010, qua đó nâng tổng mức nhập siêu trong quý I/2011 lên 3,5 tỷ USD, bằng 17,8% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Trong quý I/2011, tổng trị giá xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) là 19,2 tỷ USD, tăng 35,7% so với kết quả thực hiện của cùng kỳ năm trước. Tổng trị giá xuất khẩu của các doanh nghiệp này là 9,2 tỷ USD, tăng 36,3% so với cùng kỳ năm 2010 và chiếm 47% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước; ở chiều ngược lại tổng trị giá nhập khẩu của các doanh nghiệp này là 10 tỷ USD, tăng 35,1% và chiếm 43,2% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam.

2. Thị trường xuất khẩu, nhập khẩu

Quý I/2011, hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam ghi nhận sự tăng mạnh về kim ngạch trong buôn bán với các thị trường châu Á, châu Mỹ và châu Phi. Trong đó:

18,4 tỷ USD , tăng 32,9%.

(3,8%) với kim ngạch nhập khẩu là 2,1

tỷ USD;

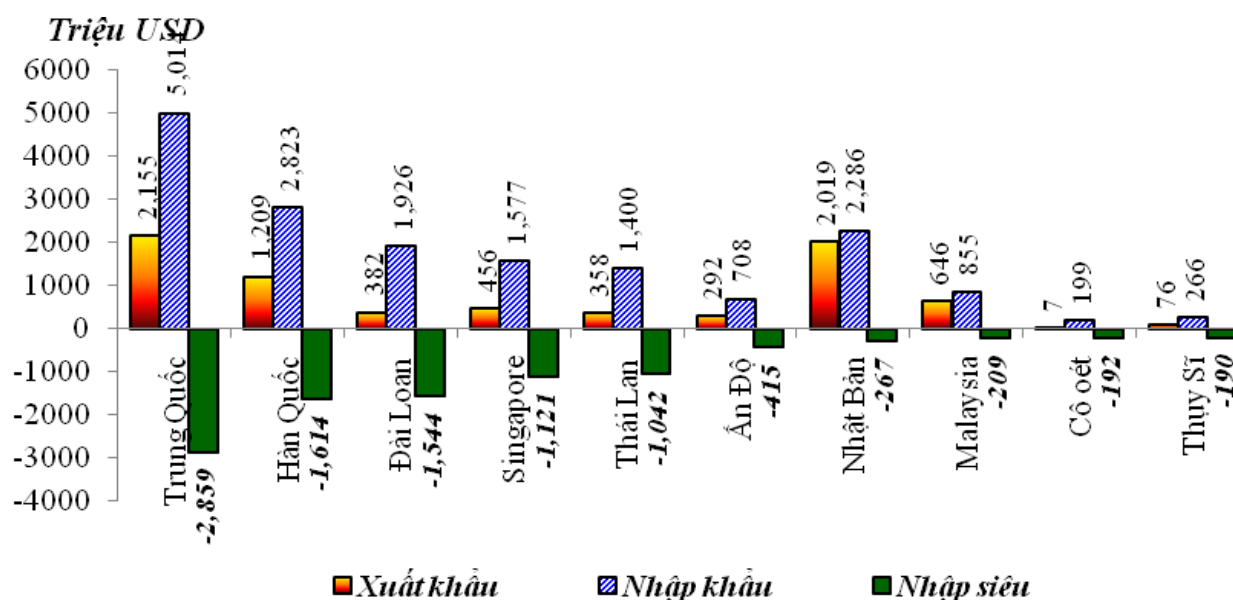
1,7 tỷ USD, tăng 22,6%;

0,4 tỷ USD, tăng 37,3% và nhập khẩu từ thị trường này là 0,2 tỷ USD, tăng mạnh 47,7% so với quý I/2010.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Châu Đại Dương quý I/2011 giảm 23,4% so với cùng kỳ năm 2010 trong khi trị giá nhập khẩu từ thị trường này tăng mạnh gấp gần 2 lần.

Cũng trong quý I/2011, có 5 nước đối tác thương mại mà Việt Nam nhập siêu với trị giá trên 1 tỷ USD, trong khi cùng kỳ năm 2010 là 3 thị trường (Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan).

Biểu đồ 2: 10 thị trường có mức nhập siêu lớn nhất trong quý 1/2011



Trong đó, nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc là 2,86 tỷ USD, tăng 9,6%, từ Hàn Quốc là 1,6 tỷ USD, tăng 18,5%, từ Đài Loan là 1,54 tỷ USD, tăng 27,6%, từ Thái Lan: hơn 1 tỷ USD, tăng 14,2%. Bên cạnh đó có một số các thị trường có tốc độ tăng nhập siêu ở mức 2 và 3 con số như: Côoét tăng 234%, Singapore tăng 204%, Nhật Bản tăng 97% so với cùng kỳ năm 2010.

Hết tháng 3/2011, Việt Nam xuất khẩu có 29 thị trường đạt kim ngạch trên 100 triệu USD. Nổi bật trong nhóm các thị trường này là Hàn Quốc có kim ngạch xuất khẩu đạt 1,21 tỷ USD, tăng 136%, tiếp đến là Ấn Độ với 638 triệu USD, tăng 140%,... Nhiều thị trường nhỏ ở Châu Mỹ và Châu Phi cũng đang được các doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu như Argentina, Cameroon, Liberia,...

Hàn Quốc – đối tác thương mại lớn thứ tư của Việt Nam và đang có tốc độ tăng kim ngạch xuất nhập khẩu rất nhanh. Quý I/2011, tổng trị giá giao dịch thương mại giữa hai nước là hơn 4 tỷ USD, tăng 69% so với cùng kỳ năm 2010 và là đối tác thương mại lớn thứ tư của Việt Nam kể từ năm 2010.

Về xuất khẩu, trong quý I/2011, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường này đạt hơn 1,2 tỷ USD, đứng thứ tư trong các thị trường xuất khẩu của Việt Nam và đạt tốc độ tăng trưởng cao thứ hai trong 20 thị trường xuất khẩu lớn nhất của cả nước với tốc độ tăng đạt 136% so với cùng kỳ năm 2010 (sau Ấn Độ với tốc độ 140%).

Nhóm hàng dầu thô xuất khẩu sang Hàn Quốc chiếm tỷ trọng khá cao trong tổng kim ngạch xuất khẩu của nhóm hàng đó của cả nước với 29%, kim ngạch xuất khẩu đạt 382,7 triệu USD. Tiếp theo là hàng dệt may đạt kim ngạch 186 triệu USD, tăng 146%; thủy sản đạt 88,2 triệu USD, tăng 31,3%; gỗ và sản phẩm gỗ đạt gần 50 triệu USD, tăng 72,5%... so với quý I/2010.

Về nhập khẩu, trong quý I/2011, Việt Nam nhập khẩu hàng hóa từ Hàn Quốc là hơn 2,8 tỷ USD, tăng 50,7% so với cùng kỳ năm trước và là thị trường lớn thứ 2 trên thế giới cung cấp hàng hóa cho Việt Nam (chỉ xếp sau Trung Quốc). Các mặt hàng chính Việt Nam nhập khẩu từ Hàn Quốc là: máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: 349 triệu USD, tăng 206%; sắt thép: 325 triệu USD, tăng 79%; vải: gần 300 triệu USD, tăng 32%; máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng: 274 triệu USD, tăng 47%;...

3. Một số mặt hàng xuất khẩu chính

Hàng dệt may: trị giá xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam trong tháng 3/2011 đạt 1,09 tỷ USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước trong quý I/2011 lên 2,88 tỷ USD, tăng 31,6% (tương ứng tăng hơn 690 triệu USD) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, các doanh nghiệp FDI tiếp tục chiếm ưu thế với trị giá đạt 1,8 tỷ USD, tăng 33,2% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 62,6% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này.

Hoa Kỳ, EU và Nhật Bản tiếp tục là 3 đối tác lớn nhất nhập khẩu hàng dệt may của Việt Nam với kim ngạch và tốc độ tăng cao so với cùng kỳ năm trước lần lượt là 1,51 tỷ USD và 19,8%; 467 triệu USD và 44%; 334 triệu USD và 38,4%.

Hàng giày dép: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng 3/2011 đạt 447 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong quý I/2011 lên 1,31 tỷ USD, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm 2010. Trong đó, trị giá xuất khẩu của các doanh nghiệp FDI đạt 974 triệu USD, tăng 37,5% và chiếm 74,2% tổng kim ngạch xuất khẩu giày dép của cả nước.

Trong 3 tháng qua, trị giá xuất khẩu hàng giày dép của Việt Nam tăng mạnh sang thị trường Hoa Kỳ với 380 triệu USD, tăng 45,7% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 119 triệu USD). Trong khi đó, thị trường lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam là EU đạt 511 triệu USD, chỉ tăng 13,3% (tương ứng tăng 60 triệu USD).

Gạo: Trong tháng các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu gạo đạt mức cao nhất từ trước tới nay với 896 nghìn tấn, tăng mạnh so với 3 tháng trở lại đây, với kim ngạch đạt hơn 359 triệu USD. Lượng gạo xuất khẩu trong tháng tăng mạnh sang các thị trường như Indonexia, Cuba, Trung Quốc, Singapore, Philippin, Guinea...

Tính đến hết tháng 3/2011, lượng gạo xuất khẩu của nước ta đạt 1,93 triệu tấn, tăng 34% và kim ngạch đạt 971 triệu USD, tăng 22,7% so với cùng kỳ năm 2010. Trong quý I/2011, Indonexia đã trở thành thị trường dẫn đầu về nhập khẩu của Việt Nam với 685 nghìn tấn (quý I/2010 chỉ có 12 nghìn tấn), chiếm 35,5% tổng lượng gạo xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là Bangladet: 227 nghìn tấn, CuBa: 157 nghìn tấn, Senegal: 143 nghìn tấn và Malaixia: 119 nghìn tấn...

Cà phê: Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 3/2011 là 161 nghìn tấn, nâng tổng lượng xuất khẩu nhóm hàng này của nước ta trong 3 tháng qua lên 520 nghìn tấn, trị giá là 1,08 tỷ USD, tăng 49,4% về lượng và tăng gấp hơn 2,2 lần về trị giá so với quý I/2010 (tương ứng tăng 595 triệu USD).

Thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của nước ta trong 3 tháng qua là EU: 226 nghìn tấn, tăng 64,3%; tiếp theo là Hoa Kỳ: 57 nghìn tấn, tăng 43,9%; Nhật Bản: 14 nghìn tấn, giảm 16,6%... so với 3 tháng năm 2010.

Cao su: Lượng cao su xuất khẩu trong tháng đạt gần 42 nghìn tấn, nâng tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước trong quý I/2011 lên 164 nghìn tấn, tăng 31,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính đến hết tháng 3/2011, trị giá xuất khẩu nhóm hàng này là 722 triệu USD, tăng gần gấp 2,2 lần so với cùng kỳ năm 2010.

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam với 104 nghìn tấn, chiếm tới 63,4% lượng cao su xuất khẩu của cả nước.

Hàng thủy sản: Trong tháng 3, kim ngạch xuất khẩu thủy sản 460,7 triệu USD, tăng 82,2% so với tháng 2/2011.

Hết quý I/2011, xuất khẩu mặt hàng thủy sản cả nước đạt 1,14 tỷ USD, tăng 30,7% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường dẫn đầu nhập khẩu thủy sản của Việt Nam vẫn là EU với 283 triệu USD (tăng 21,7%). Tiếp theo, thị trường Hoa Kỳ vươn lên vị trí thứ hai với 208 triệu USD, tăng mạnh tới 57,4% và Nhật Bản: 170 triệu USD, tăng 10,5%.

Gỗ & sản phẩm gỗ: kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này trong tháng đạt 329,7 triệu USD, tăng hơn 2 lần so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong quý I/2011 lên 829,6 triệu USD, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm 2010.

Trong quý I/2011, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường đứng đầu nhập khẩu nhóm hàng này nhiều nhất của Việt Nam với 273,5 triệu USD, giảm 2,5% so với quý I/2010. Tiếp theo là thị trường Nhật Bản nhập khẩu 122,9 triệu USD, tăng 28,9%; Trung Quốc: 94,5 triệu USD, tăng 39,5%; Hàn Quốc: 49,9 triệu USD, tăng 72,5% so với cùng kỳ năm 2010.

Chất dẻo nguyên liệu: Trong tháng 3/2011, lượng xuất khẩu là 13,8 nghìn tấn và trị giá là 24,7 triệu USD, giảm 1,7% về lượng và tăng 16,1% về giá so với tháng 2/2011. Nâng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 3 tháng đầu năm 2011 lên 65 triệu USD, tăng 60,4% và lượng đạt 39,5 nghìn tấn, tăng 41,5% so với cùng kỳ năm 2010.

Tính đến hết tháng 3/2011, chất dẻo nguyên liệu được xuất khẩu chủ yếu sang các thị trường chính như: Nhật Bản với 13,1 triệu USD, tăng 18,2%; sang Trung Quốc là 7,4 triệu USD, tăng 69,1%; sang Thái Lan là 6,0 triệu USD tăng gấp gần 3 lần; sang Indonesia có sự nhảy vọt với kim ngạch đạt 6,0 triệu USD, tăng gấp 8,8 lần so với cùng kỳ năm 2010.

Dầu thô: Tính đến hết tháng 3/2011, lượng dầu thô xuất khẩu của nước ta đạt mức thấp nhất so với cùng kỳ kể từ năm 1999 cho đến nay với 1,93 triệu tấn, giảm 13,8% và đạt 1,56 tỷ USD về trị giá, chỉ tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong quý I/2011, dầu thô của nước ta chủ yếu được xuất khẩu sang Hàn Quốc với hơn 500 nghìn tấn, tăng nhiều lần so với cùng kỳ năm trước. Tiếp theo là Malaixia: 359 nghìn tấn, tăng 67,5%. Trong khi xuất khẩu giảm ở tất cả các đối tác còn lại, đặc biệt là thị trường Ôxtrâyliia với 313 nghìn tấn, giảm 59,7%.

Than đá: Trong tháng vừa qua, lượng xuất khẩu than đá đạt gần 1,43 triệu tấn, tăng gấp hơn 3 lần so với tháng 1 và tháng 2, nâng tổng lượng than xuất khẩu của cả nước trong quý I/2011 lên 2,3 triệu tấn, giảm 51,7%. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này đạt 254 triệu USD, giảm 25,7% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 3 tháng qua, than đá của nước ta xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc là 1,2 triệu tấn, chiếm 52,5% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước. Tiếp theo là thị trường Nhật Bản: 468 nghìn tấn, Hàn Quốc: 432 nghìn tấn...

Sắt thép các loại: Tính đến hết tháng 3/2011, lượng sắt thép xuất khẩu của cả nước đạt 473 nghìn tấn, tăng 59,7% và trị giá là 423 triệu USD, tăng 105% so với cùng kỳ năm 2010 (tương ứng tăng 217 triệu USD, trong đó phần trị giá tăng do lượng tăng là 123 triệu USD và do giá tăng là 94 triệu USD) và gần bằng lượng xuất khẩu nhóm hàng này trong cả năm 2009.

Đối tác chính nhập khẩu sắt thép các loại của Việt Nam trong 3 tháng qua là: Campuchia: 101 nghìn tấn, tăng 30,8%; Ấn Độ: 70 nghìn tấn, tăng hơn 3,5 lần; Inđônêxia: 66 nghìn tấn, tăng 89,8%; Trung Quốc: 58 nghìn tấn, tăng gấp 9,1 lần so với quý I/2010.

4. Một số mặt hàng nhập khẩu chính

- **Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** trong tháng nhập khẩu 1,25 tỷ USD, tăng 40,1% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong quý 1 lên 3,48 tỷ USD, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm 2010. Trong đó các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 2,1 tỷ USD, tăng 7,5% và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhập khẩu 1,37 tỷ USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2010.

Các thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho Việt Nam là: Trung Quốc: 1,2 tỷ USD, tăng 22%; Nhật Bản: 598 triệu USD, tăng 13%; Hàn Quốc: 274 triệu USD, tăng 47%; Đài Loan: 182 triệu USD, tăng 9,5%,.... so với quý I/2010.

- **Xăng dầu các loại:** lượng nhập khẩu xăng dầu trong tháng là hơn 1 triệu tấn, trị giá 940 triệu USD, tăng 21,8% về lượng. Hết 3 tháng, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là gần 3 triệu tấn, trị giá 2,52 tỷ USD, tăng 16,7% về lượng và 61,1% về trị giá.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 3 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với gần 1,4 triệu tấn, tăng 49%; Trung Quốc: 340 nghìn tấn, giảm 31%; Đài Loan: 328 nghìn tấn, tăng 15,6%; Hàn Quốc: 323 nghìn tấn, tăng 13%; Cô oét: 194 nghìn tấn, tăng 96%; ...

- **Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt 460,4 triệu USD, tăng 49,6% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu trong quý I/2011 lên 1,3 tỷ USD, tăng 31,7% so với cùng kỳ năm 2010.

Trong quý I/2011, Trung Quốc tiếp tục là thị trường dẫn đầu về cung cấp nhóm hàng này cho nước ta với gần 403 triệu USD, tăng 18,3% so với quý I/2010, tiếp theo là Hàn Quốc: 349 triệu USD, tăng gấp 3 lần; Nhật Bản: 212 triệu USD, tăng 11,1%; Malaysia: 86,5 triệu USD, tăng 17,9%; Đài Loan: 62,5 triệu USD, giảm 16,5% ...

- **Chất dẻo nguyên liệu:** trong tháng nhập khẩu 236 nghìn tấn, tăng 43,8% so với tháng trước và đạt trị giá là 441,4 triệu USD, tăng 46,6%. Hết quý I/2011, tổng lượng chất dẻo nguyên liệu nhập khẩu của cả nước là 596 nghìn tấn, kim ngạch đạt 1,1 tỷ USD, tăng 20,6% về lượng và tăng 42,1% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Hết tháng 3 năm 2011, chất dẻo nguyên liệu được nhập khẩu vào Việt Nam chủ yếu có xuất xứ từ: Hàn Quốc: 107 nghìn tấn, tăng 8,9%; Đài Loan: 87 nghìn tấn, tăng 16,8%; Ả rập Xêút: 115 nghìn tấn, tăng 63,4%; Thái Lan: 66 nghìn tấn, tăng 29,5%.

- **Lúa mì:** trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 75 triệu USD, lượng là 237 nghìn tấn tương ứng tăng 8% về trị giá và 12,8% về lượng so với tháng 2/2011, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu quý I/2010 lên 182,8 triệu USD, tăng 66% và lượng đạt 558 nghìn tấn, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm 2010.

Nhóm hàng lúa mì nhập khẩu vào Việt Nam trong 3 tháng đầu năm chủ yếu được nhập từ Ôxtrâyliya với 492 nghìn tấn, tăng 74,1% đạt 160 triệu USD về trị giá, tăng 123,9% chiếm 88% tổng lượng nhập khẩu lúa mì của Việt Nam.

- **Thức ăn gia súc và nguyên liệu:** kim ngạch nhập khẩu thức ăn gia súc và nguyên liệu trong tháng là 175 triệu USD, giảm 15,5% so với tháng 2/2011, tổng kim ngạch nhập khẩu đến hết tháng 3/2011 chỉ đạt 633,8 triệu USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2010.

Thị trường cung cấp thức ăn gia súc và nguyên liệu được nhập chủ yếu vào Việt Nam trong quý 1/2011 có xuất xứ từ: Ấn Độ với 253,7 triệu USD, tăng 59,6%; Argentina: 77,7 triệu USD, giảm 45,4%; Brazil: 76,2 triệu USD, tăng đột biến gấp gần 10 lần; Hoa Kỳ: 61,2 triệu USD, giảm 56,8% so với quý 1/2010

- **Phân bón các loại:** lượng nhập khẩu phân bón trong tháng ở mức cao nhất trong 3 tháng đầu năm 2011 với 395 nghìn tấn, tăng 185,5%, trị giá đạt 143 triệu USD, tăng 228,5% so với tháng trước, nâng tổng lượng phân bón các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong quý I là 806 nghìn tấn, giảm 15,1% so với quý 1/2010.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường lớn nhất cung cấp phân bón cho Việt Nam trong quý 1/2011 với 367 nghìn tấn, chiếm gần 46% tổng lượng phân bón cả nước nhập về; tiếp theo là Belarus: gần 74 nghìn tấn, tăng gấp gần 2 lần; Nhật Bản: 67 nghìn tấn, giảm 11,2%; Canada: 61 nghìn tấn, tăng 147%; Philippin: 52 nghìn tấn, giảm 29%;...so với cùng kỳ năm 2010.

- **Nguyên phụ liệu dệt may, da, giày:** trong tháng, nhập khẩu nhóm hàng này là gần 1,2 tỷ USD, tăng 62% so với kết quả thực hiện một tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong quý 1/2011 lên 2,81 tỷ USD, tăng 48,7% so với cùng kỳ năm 2010. Trong đó, trị giá vải nhập khẩu là: 1,4 tỷ USD, tăng 45,7%; nguyên phụ liệu: 631 triệu USD, tăng 23,7%; bông: 319 triệu USD, tăng 113,3% và xơ, sợi là 393 triệu USD, tăng 66,4%.

Trong quý 1/2011, Việt Nam nhập khẩu nhóm mặt hàng này chủ yếu từ Trung Quốc với 843 triệu USD, tăng 58%; Đài Loan: 504 triệu USD, tăng 43%; Hàn Quốc: 466 triệu USD, tăng 36%; Hoa Kỳ: 236 triệu USD, tăng gấp gần 3 lần; Nhật Bản: 142 triệu USD, tăng 37%; ...

- **Sắt thép các loại:** Lượng nhập khẩu trong tháng là hơn 634 nghìn tấn, tăng 21,3% so với tháng trước nâng tổng lượng nhập khẩu sắt thép của cả nước lên 1,69 triệu tấn, giảm 4,2%, trị giá đạt 1,36 tỷ USD, tăng 21,3% so với quý 1/2010. Lượng phôi thép nhập khẩu trong tháng 3 là 72 nghìn tấn, giảm 29% so với tháng trước, nâng lượng nhập khẩu trong quý I lên 275 nghìn tấn, giảm 45% so với cùng kỳ năm 2010.

Sắt thép các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 3 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Nhật Bản: 453 nghìn tấn, tăng 14,8%; Hàn Quốc: 394 nghìn tấn, tăng 43,4%; Trung Quốc: 290 nghìn tấn, giảm 3%; Đài Loan: 175 nghìn tấn, tăng 16%;...

- **Kim loại thường:** lượng nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 60,6 nghìn tấn, tăng 44,6% so với tháng trước với trị giá đạt 253 triệu USD, tăng 49,2%. Hết tháng 3, tổng lượng nhập khẩu nhóm hàng này là gần 150 nghìn tấn, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2010 với trị giá là 613 triệu USD, tăng 11,1%.

Trong quý 1/2011, Việt Nam nhập khẩu kim loại thường chủ yếu có xuất xứ từ: Hàn Quốc: 32 nghìn tấn, tăng 31%; Ôxtrâyliya: 21,8 nghìn tấn, giảm 6,3%; Đài Loan: 21,7 nghìn tấn, tăng 25,6%; Trung Quốc: 16,8 nghìn tấn, tăng 25,8%;...

- **Ôtô nguyên chiếc:** lượng nhập khẩu ô tô trong tháng 3 đạt hơn 5,7 nghìn chiếc, tăng 53,3% so với tháng trước với trị giá nhập khẩu là 115 triệu USD, tăng 92,3%. Hết quý 1/2011, tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập về là gần 15,5 nghìn chiếc, tăng 62,6% với trị giá là 278 triệu USD, tăng 72,1% so với cùng kỳ năm 2010.

Hàn Quốc tiếp tục là thị trường chính cung cấp ô tô nguyên chiếc cho Việt Nam với hơn 6,9 nghìn chiếc, chiếm 44,8% tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu của cả nước, tiếp theo là Nhật Bản: gần 2 nghìn chiếc; Thái Lan: hơn 1,3 nghìn chiếc; Trung Quốc: 1,3 nghìn chiếc, Đài Loan: 1,26 nghìn chiếc; ...

- **Xe máy nguyên chiếc:** lượng nhập khẩu mặt hàng này trong tháng là hơn 5,8 nghìn chiếc. Tổng lượng nhập khẩu trong quý I/2011 là 25,3 nghìn chiếc, tăng 3,6% so với 3 tháng/2010.

Trong quý I, Việt Nam chủ yếu nhập khẩu xe máy từ Italia với hơn 10,8 nghìn chiếc, tăng 85%; Thái Lan: hơn 10 nghìn chiếc, tăng 5%; Trung Quốc: 4,1 nghìn chiếc, giảm 53%; ... so với cùng kỳ năm 2010.

Số liệu thống kê Hải quan Việt Nam